

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 760/2020/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Ông Trần Phi H, năm sinh 1984; Địa chỉ: Số 154 đường B, phường T, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Lê Thị Hồng H1, năm sinh 1991; Địa chỉ: Số 127/38/16 đường N, Phường G, quận K, Thành phố Hồ Chí Minh.

Áp dụng Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Áp dụng Luật phí, lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng Điều 26 Luật Thi hành án dân sự.

Áp dụng biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Trần Phi H và bà Lê Thị Hồng H1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Phi H và bà Lê Thị Hồng H1 thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Giao con chung tên Trần Phạm Gia H2, ngày sinh 08 tháng 01 năm 2017 cho ông Trần Phi H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm

hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho bà Lê Thị Hồng H1 do ông Trần Phi H không yêu cầu.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Bà Lê Thị Hồng H1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên hoặc cá nhân tổ chức theo qui định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.3 Về tài sản chung và nợ chung: Ông Trần Phi H và bà Lê Thị Hồng H1 xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng do ông Trần Phi H tự nguyện chịu toàn bộ được căn trù vào 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí ông Trần Phi H đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2019/0068144 ngày 12 tháng 8 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn lại cho ông Trần Phi H 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu trên.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình;
- Ủy ban nhân dân phường T, quận P;
(Theo giấy chứng nhận kết hôn số 12 ngày 10/02/2017);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Tuấn Nhu